

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 100/2017/HS-ST
Ngày 15 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Vũ Thị Kim Dung;

- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Linh- Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên
toà:*** Bà Vũ Thị Tuyết Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2017/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 101/2017/HSST-QĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 07/5/1993; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 8/12; nghề nghiệp: Không; bố đẻ Nguyễn Văn T (đã chết), mẹ đẻ Hà Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 1568 ngày 13/6/2013 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc quyết định đưa Nguyễn Văn Q đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, ngày 13/02/2015 trở về địa phương. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2017 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn H , sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 29/5/2017, N (không biết rõ họ, tuổi) ở xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đi xe máy nhãn hiệu Honda Dream đến rủ Nguyễn Văn Q vào thành phố Vinh Yên tìm mua ma túy để sử dụng. Đến đầu ngõ 4, đường Trần

Quốc Tuấn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, Q đứng ngoài, một mình N đi vào ngõ mua 01 gói ma túy (Q không biết N mua ma túy của ai). Sau đó N và Q sử dụng một phần ma túy, phần còn lại N gói vào trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và bảo Q đi bán còn N đi đâu không rõ. Khoảng 09 giờ 15 phút tại khu vực vườn hoa Tích Sơn thuộc tổ dân phố Vĩnh Thịnh 1, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, Q đang bán cho Nguyễn Văn H gói ma túy với giá 200.000,đ thì bị Công an phát hiện, bắt phạm tội quả tang, thu giữ của Nguyễn Văn H 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A1, thu giữ của Q 200.000,đ và số tiền 20.000,đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu hồng đã bị hỏng.

Tại Kết luận giám định số: 528/KLGD ngày 01/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định có khối lượng là 0,0263 gam (không phảy không hai sáu ba gam, không kể bao bì) có Hêrôin. Trọng lượng Hêrôin trong 0,0263 gam mẫu là 0,0102 gam (không phảy không một không hai gam). Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,000 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Tại Cáo trạng số: 101/KSĐT-MT ngày 05/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Nguyễn Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra khai nhận như nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 56,57,58,59,60).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư niêm phong ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ thu giữ của Nguyễn Văn Q do phạm tội mà có; trả lại cho Nguyễn Văn Q 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu hồng và 20.000,đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định ... về thời gian, địa điểm phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 29/5/2017, tại khu vực vườn hoa Tích Sơn thuộc phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn Q đang bán trái phép 01 gói ma túy với giá 200.000,đ cho Nguyễn Văn H thì bị Công an thành phố Vĩnh Yên phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Q 200.000,đ, của Hải 01 gói giấy bên trong có 0,0263 gam chất bột màu trắng, kết quả giám định định có chất Hêrôin, Trọng lượng Hêrôin trong 0,0263 gam mẫu là 0,0102 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 7 năm tù nên theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng. Trước khi phạm tội bị cáo đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 02 năm thể hiện bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Vì vậy, bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không bị áp dụng.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lời bất chính; trước khi phạm tội bị cáo đã bị buộc đi cai nghiện. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định, mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua túy để sử dụng; hành vi tàng trữ trái phép 0,0263 gam ma túy của H chưa cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H là phù hợp.

Đối với người N giới thiệu tên N, Q và H đều khai quen biết N ngoài xã hội, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của N. Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 01 bì thư niêm phong ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000,đ thu giữ của Nguyễn Văn Q do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu hồng và 20.000đ thu giữ của Nguyễn Văn Q không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Q nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/5/2017).

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói ma túy còn lại sau giám định.
- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 200.000,đ thu giữ của Nguyễn Văn Q.
- Trả lại Nguyễn Văn Q 01 chiếc điện thoại và 20.000,đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 13/9/2017).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án tại địa phương nơi thường trú./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phan Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Lý

